

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng và lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nhà ở; Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 253/TTr-SCT ngày 26/02/2024 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực Hoạt động xây dựng và lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng và lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Công Thương thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, TT, VP11

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]

Phạm Đình Nghị

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT
LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
I	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh
II	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng
1	Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ

I. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng

1. Thủ tục Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh

- Mã số TTHC: 1.009972.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Dự án nhóm B: 25 ngày; Dự án nhóm C: 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.

1.1 Dự án nhóm B: 25 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho phòng chuyên môn. <p>Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. - Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi và các tài liệu, văn bản pháp lý kèm theo, gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư; + Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có yêu cầu); + Văn bản/quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo (nếu có) của một trong các loại quy hoạch sau đây: Quy hoạch chi tiết xây dựng 	0,5 ngày	Giấy hẹn và trả kết quả

		<p>được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phương án tuyến, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận đối với công trình xây dựng theo tuyến; quy hoạch phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng;</p> <p>+ Văn bản ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có yêu cầu theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường);</p> <p>Các thủ tục về phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường được thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, không yêu cầu bắt buộc xuất trình các văn bản này tại thời điểm trình hồ sơ thẩm định, nhưng phải có kết quả gửi cơ quan chuyên môn về xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp chủ đầu tư có yêu cầu thực hiện thủ tục lấy ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở theo cơ chế một cửa liên thông khi thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng thì chủ đầu tư nộp bổ sung 01 bộ hồ sơ theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;</p> <p>+ Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án; văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam (trường hợp dự án không thuộc khu vực hoặc đối tượng có yêu cầu lấy ý kiến thống</p>		
--	--	--	--	--

			<p>nhất về bề mặt quản lý độ cao công trình tại giai đoạn phê duyệt quy hoạch xây dựng) (nếu có);</p> <p>+ Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có);</p> <p>+ Hồ sơ khảo sát xây dựng được phê duyệt; thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; thiết kế cơ sở hoặc thiết kế khác theo thông lệ quốc tế phục vụ lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (gồm bản vẽ và thuyết minh); danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho dự án;</p> <p>+ Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế cơ sở, nhà thầu thẩm tra (nếu có); mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra;</p> <p>+ Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công có yêu cầu xem xét tổng mức đầu tư, ngoài các nội dung quy định nêu trên, hồ sơ trình thẩm định phải có các nội dung sau: tổng mức đầu tư; các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan để xác định tổng mức đầu tư; báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có).</p>		
Bước 2		Lãnh đạo phòng	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên trực tiếp thực hiện thẩm định.	0,5 ngày	
Bước 3	Phòng Chuyên môn	Chuyên viên	<p>Chuyên viên kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ đầy đủ theo quy định) thì tiến hành thẩm định.</p> <p>Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng có văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ</p>	19,5 ngày	

			theo quy định. Chuyên viên thẩm định hồ sơ, soạn thảo văn bản thông báo kết quả thẩm định.		
Bước 4	Phòng Chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Xét duyệt nội dung thẩm định hồ sơ của chuyên viên, trình ký duyệt	0,5 ngày	
Bước 5	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Xét duyệt văn bản thẩm định, ký duyệt	03 ngày	Văn bản thông báo kết quả thẩm định
Bước 6	Văn phòng Sở	Chuyên viên	Văn phòng Sở đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0,5 ngày	
Bước 7	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	Trả kết quả	0,5 ngày	

1.2. Dự án nhóm C: 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho phòng chuyên môn. Thành phần hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. - Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định 	0,5 ngày	- Giấy hẹn và trả kết quả

		<p>pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có yêu cầu); - Văn bản/quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo (nếu có) của một trong các loại quy hoạch sau đây: Quy hoạch chi tiết xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phương án tuyến, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận đối với công trình xây dựng theo tuyến; quy hoạch phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng; - Văn bản ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có yêu cầu theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường); <p>Các thủ tục về phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường được thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, không yêu cầu bắt buộc xuất trình các văn bản này tại thời điểm trình hồ sơ thẩm định, nhưng phải có kết quả gửi cơ quan chuyên môn về xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp chủ đầu tư có yêu cầu thực hiện thủ tục lấy ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở theo cơ chế một cửa liên thông khi thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên</p>		
--	--	---	--	--

		<p>môn về xây dựng thì chủ đầu tư nộp bổ sung 01 bộ hồ sơ theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án; văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam (trường hợp dự án không thuộc khu vực hoặc đối tượng có yêu cầu lấy ý kiến thống nhất về bề mặt quản lý độ cao công trình tại giai đoạn phê duyệt quy hoạch xây dựng) (nếu có); - Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có); - Hồ sơ khảo sát xây dựng được phê duyệt; thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; thiết kế cơ sở hoặc thiết kế khác theo thông lệ quốc tế phục vụ lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (gồm bản vẽ và thuyết minh); danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho dự án; - Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế cơ sở, nhà thầu thẩm tra (nếu có); mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra; - Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công có yêu cầu xem xét tổng mức đầu tư, ngoài các nội dung quy định nêu trên, hồ sơ trình thẩm định phải có các nội dung sau: tổng mức đầu tư; các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan để xác định tổng mức đầu tư; báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có). 		
--	--	--	--	--

Bước 2	Phòng Chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên trực tiếp thực hiện thẩm định.	0,5 ngày	
Bước 3		Chuyên viên	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ đầy đủ theo quy định) thì tiến hành thẩm định. Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng có văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ theo quy định. Chuyên viên thẩm định hồ sơ, soạn thảo văn bản thông báo kết quả thẩm định.	10,5 ngày	
Bước 4	Phòng Chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Xét duyệt nội dung thẩm định hồ sơ của chuyên viên, trình ký duyệt	0,5 ngày	Văn bản thông báo kết quả thẩm định
Bước 5	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Xét duyệt văn bản thẩm định, ký duyệt	02 ngày	
Bước 6	Văn phòng Sở	Chuyên viên	Văn phòng Sở đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0,5 ngày	
Bước 7	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	Trả kết quả	0,5 ngày	

2. Thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

- Mã số TTHC: 1.009973.000.00.00.H40

2.1. Đối với Công trình cấp II, III: 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho phòng chuyên môn. <p>Thành phần hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. - Các văn bản pháp lý kèm theo, gồm: quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng được phê duyệt; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng của nhà thầu vấn thẩm tra được chủ đầu tư xác nhận (nếu có yêu cầu); văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường (nếu có yêu cầu theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường) và các văn bản khác có liên quan. <p>Thủ tục về phòng cháy và chữa cháy được thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, không yêu cầu bắt buộc xuất trình tại thời điểm trình hồ sơ thẩm định, song phải có kết quả gửi cơ quan chuyên môn về xây</p>	0,5 ngày	Giấy hẹn và trả kết quả

			<p>dựng trước, thời hạn thông báo kết quả thẩm định 05 ngày làm việc;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ khảo sát xây dựng được chủ đầu tư phê duyệt; hồ sơ thiết kế xây dựng của bước thiết kế xây dựng trình thẩm định; - Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế xây dựng, nhà thầu thẩm tra; mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra; Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài (nếu có); - Đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công có yêu cầu thẩm định dự toán xây dựng, ngoài các nội dung quy định tại nêu trên, hồ sơ phải có thêm dự toán xây dựng; các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan để xác định dự toán xây dựng; báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có). - Đối với thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh ngoài các thành phần hồ sơ nêu trên, chủ đầu tư phải nộp báo cáo tình hình thực tế thi công xây dựng công trình (trường hợp công trình đã thi công xây dựng). 		
Bước 2		Lãnh đạo phòng	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên trực tiếp thực hiện thẩm định.	0,5 ngày	
Bước 3	Phòng Chuyên môn	Chuyên viên	<p>Chuyên viên kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ đầy đủ theo quy định) thì tiến hành thẩm định. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng có văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ theo quy định. 	24,5 ngày	

			Chuyên viên thẩm định hồ sơ, soạn thảo văn bản thông báo kết quả thẩm định.		
Bước 4	Phòng Chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Xét duyệt nội dung thẩm định hồ sơ của chuyên viên, trình ký duyệt	0,5 ngày	
Bước 5	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Xét duyệt văn bản thẩm định, ký duyệt	3 ngày	Văn bản thông báo kết quả thẩm định
Bước 6	Văn phòng Sở	Chuyên viên	Văn phòng Sở đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0,5 ngày	
Bước 7	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	Trả kết quả	0,5 ngày	

2.2. Đối với Công trình cấp IV: 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho phòng chuyên môn. Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. - Các văn bản pháp lý kèm theo, gồm: quyết định phê duyệt dự án 	0,5 ngày	Giấy hẹn và trả kết quả

		<p>đầu tư xây dựng kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng được phê duyệt; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng của nhà thầu vẫn thẩm tra được chủ đầu tư xác nhận (nếu có yêu cầu); văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường (nếu có yêu cầu theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường) và các văn bản khác có liên quan.</p> <p>Thủ tục về phòng cháy và chữa cháy được thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, không yêu cầu bắt buộc xuất trình tại thời điểm trình hồ sơ thẩm định, song phải có kết quả gửi cơ quan chuyên môn về xây dựng trước, thời hạn thông báo kết quả thẩm định 05 ngày làm việc;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ khảo sát xây dựng được chủ đầu tư phê duyệt; hồ sơ thiết kế xây dựng của bước thiết kế xây dựng trình thẩm định; - Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế xây dựng, nhà thầu thẩm tra; mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra; Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài (nếu có); - Đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công có yêu cầu thẩm định dự toán xây dựng, ngoài các nội dung quy định tại nêu trên, hồ sơ phải có thêm dự toán xây dựng; các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan để xác 		
--	--	--	--	--

			<p>định dự toán xây dựng; báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có).</p> <p>- Đối với thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh ngoài các thành phần hồ sơ nêu trên, chủ đầu tư phải nộp báo cáo tình hình thực tế thi công xây dựng công trình (trường hợp công trình đã thi công xây dựng).</p>		
Bước 2	Phòng Chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên trực tiếp thực hiện thẩm định.	0,5 ngày	
Bước 3		Chuyên viên	<p>Chuyên viên kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ đầy đủ theo quy định) thì tiến hành thẩm định.</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng có văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ theo quy định.</p> <p>Chuyên viên thẩm định hồ sơ, soạn thảo văn bản thông báo kết quả thẩm định.</p>	14,5 ngày	
Bước 4		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt nội dung thẩm định hồ sơ của chuyên viên, trình ký duyệt	0,5 ngày	
Bước 5	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Xét duyệt văn bản thẩm định, ký duyệt	3 ngày	Văn bản thông báo kết quả thẩm định
Bước 6	Văn phòng Sở	Chuyên viên	Văn phòng Sở đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0,5 ngày	
Bước 7	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	Trả kết quả	0,5 ngày	

II. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng

1. Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương

- Mã số TTHC: 1.009794.000.00.00.H40
- Tổng thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho phòng chuyên môn. Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng (mẫu theo Phụ lục VIa - Ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP). - Danh mục hồ sơ hoàn thành công trình (mẫu theo Phụ lục VIb - Ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP). 	0,5 ngày	Giấy hẹn và trả kết quả
Bước 2	Phòng Chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên trực tiếp thực hiện.	0,5 ngày	
Bước 3	Phòng Chuyên môn	Chuyên viên	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ đầy đủ theo quy định) thì tiến hành. Kiểm tra hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu, báo cáo lãnh đạo Phòng Chuyên môn về việc lập kế hoạch kiểm tra, thành lập đoàn kiểm tra. - Trong thông báo kế hoạch kiểm tra (nếu công trình thuộc diện phải được cơ quan cảnh sát phòng cháy chữa cháy nghiệm thu về PCCC thì yêu cầu Chủ đầu tư gửi hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát PCCC thuộc Công an tỉnh để kiểm tra nghiệm thu) đồng thời gửi văn bản đề nghị 	01 ngày	

			Cảnh sát PCCC thuộc Công an tỉnh có văn bản cử đại diện tham gia đoàn kiểm tra công tác nghiệm thu để bố trí lịch làm việc với chủ đầu tư cùng các đơn vị có liên quan (nếu cần).		
Bước 4	Phòng Chuyên môn	Lãnh đạo phòng	<p>Phòng Chuyên môn và các bên có liên quan tiến hành kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo kế hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo Danh mục hồ sơ hoàn thành công trình quy định tại Phụ lục VIb Nghị định 06/2021/NĐ-CP. - Kiểm tra hiện trường thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng. <p>Tại buổi kiểm tra hiện trường thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng, Phòng Chuyên môn lập biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng tại hiện trường. Phòng Chuyên môn phối hợp với quan Cảnh sát PCCC thuộc Công an tỉnh để kiểm tra hiện trường trong trường hợp công trình thuộc diện phải được cơ quan Cảnh sát PCCC có thẩm quyền kiểm tra nghiệm thu phòng cháy chữa cháy (nếu cần).</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu hạng mục công trình, công trình xây dựng không có các tồn tại phải khắc phục, Phòng Chuyên môn tổng hợp các ý kiến nhận xét và văn bản chấp thuận nghiệm thu về PCCC của cơ quan Cảnh sát PCCC, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, phê duyệt Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng trong thời gian không quá 04 ngày kể từ khi kết thúc kiểm tra. + Nếu hạng mục công trình, công trình xây dựng có tồn tại phải khắc phục thì Phòng Chuyên môn tổng hợp các ý kiến nhận xét, đưa vào biên bản kiểm tra hiện trường đề nghị chủ đầu tư yêu cầu các đơn vị liên quan khắc phục trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra. 	7 ngày	Biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng tại hiện trường
Bước 6	Phòng	Phòng	- Sau khi khắc phục xong, chủ đầu tư gửi biên bản nghiệm thu về việc	06 ngày	

	Chuyên môn	Chuyên môn	khắc phục các tồn tại; báo cáo về việc khắc phục các tồn tại; biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng; văn bản nghiệm thu về PCCC (trong trường hợp phối hợp với cơ quan Cảnh sát PCCC) đến Sở Công Thương. - Kiểm tra lại hồ sơ và hiện trường (nếu cần): Trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu về việc khắc phục các tồn tại; báo cáo về việc khắc phục các tồn tại; biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng; văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (trong trường hợp phối hợp với cơ quan Cảnh sát PCCC), Sở Công Thương tổ chức kiểm tra lại hồ sơ và hiện trường (nếu cần). - Trong trường hợp Chủ đầu tư không khắc phục được các tồn tại thì phòng chuyên môn chuyển trả hồ sơ.		
Bước 7		Lãnh đạo Phòng Chuyên môn	Tổng hợp kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng và kết quả kiểm tra nghiệm thu về PCCC, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, phê duyệt Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.	02 ngày	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng
Bước 8	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Xét duyệt văn bản thẩm định, ký duyệt	02 ngày	
Bước 9	Văn phòng Sở	Chuyên viên	Văn phòng Sở đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0,5 ngày	
Bước 10	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	Trả kết quả	0,5 ngày	